

## BIỆN PHÁP QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

**Nguyễn Đăng Cầu**

*Trường THCS Phú Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An*

Ngày nhận bài 25/11/2019, ngày nhận đăng 3/4/2020

**Tóm tắt:** Kỹ năng sống là một thành tố quan trọng trong nhân cách mỗi con người, đặc biệt trong xã hội hiện đại. Giáo dục kỹ năng sống trở thành mục tiêu và nhiệm vụ mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Yếu tố cơ bản để thành công trong việc thực hiện giáo dục kỹ năng sống là người giáo viên, trong đó có đội ngũ giáo viên trung học cơ sở, phải có đủ các năng lực để hoàn thành nhiệm vụ mới. Bài viết bàn về năng lực giáo dục kỹ năng sống và biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực giáo dục kỹ năng sống cho giáo viên trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

**Từ khóa:** Kỹ năng sống; năng lực giáo dục kỹ năng sống; giáo viên trung học cơ sở.

### 1. Đặt vấn đề

Kỹ năng sống (KNS) là một thành tố quan trọng trong nhân cách mỗi con người, đặc biệt trong xã hội hiện đại. Giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) trở thành mục tiêu và nhiệm vụ mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở nước ta hiện nay. Yếu tố để thành công trong việc thực hiện GDKNS là người giáo viên (GV), trong đó có đội ngũ GV trung học cơ sở (THCS) phải có đủ các năng lực để hoàn thành nhiệm vụ mới. Quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS và đề xuất biện pháp bồi dưỡng năng lực GDKNS cho giáo viên THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục là việc làm cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

### 2. Năng lực giáo dục kỹ năng sống

#### - *Năng lực*

Theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, năng lực là “thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr. 2).

#### - *Năng lực giáo dục kỹ năng sống*

Là kiểu năng lực nghề nghiệp mà GV cần có trong hoạt động GDKNS; là tổ hợp các yếu tố kiến thức, kỹ năng, thái độ sư phạm và kinh nghiệm cá nhân cho phép GV thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ GDKNS theo chuẩn đặt ra trong những điều kiện nhất định. Các năng lực GDKNS được xây dựng dựa trên chức năng, nhiệm vụ của GV và các khâu cơ bản của quá trình dạy học.

#### - *Bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV*

Là trang bị thêm kiến thức, hình thành thái độ đúng đắn và các kỹ năng nhằm hoàn thiện và nâng cao năng lực GDKNS cho GV.

*- Quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV*

Là quá trình tác động của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý theo chức năng quản lý từ khâu lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV.

**3. Quản lý bồi dưỡng năng lực giáo dục kỹ năng sống cho giáo viên trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục**

**3.1. Sự cần thiết bồi dưỡng năng lực GDKNS cho giáo viên THCS**

Quá trình đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đòi hỏi sự nỗ lực của toàn xã hội. Trong đó, đội ngũ nhà giáo có vai trò hết sức quan trọng, bởi họ chính là lực lượng trực tiếp đóng góp vào sự đổi mới này. Muốn nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, công tác bồi dưỡng phải được tiến hành thường xuyên và bài bản.

Để các nhà giáo có thể đảm nhiệm tốt vai trò của mình trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục, cần phải có những đột phá trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Theo Nguyễn Tùng Lâm, việc làm đầu tiên là cần phải đổi mới nhận thức về bồi dưỡng tay nghề nhà giáo. Bản thân mỗi nhà giáo, các bộ phận quản lý giáo dục phải coi công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng nghiệp vụ nhà giáo là nhiệm vụ cấp bách. Bồi dưỡng tay nghề phải gắn với thực tiễn GV đang giảng dạy và phải tuyển chọn người dạy từ chính những người có tay nghề giỏi (Nguyễn Tùng Lâm, 2013).

Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập, khi nền giáo dục cũng đang đổi mới căn bản, mạnh mẽ để phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội như hiện nay, người GV giỏi không chỉ truyền cho HS kiến thức mà còn cần đảm nhiệm rất nhiều vai trò khác: Là người khơi dậy cho HS niềm đam mê và hứng thú với môn học, giúp các em tìm thấy niềm vui thích trong học tập; Là người làm cho HS luôn cảm thấy tự tin trong quá trình tìm tòi tri thức, dù khả năng của các em như thế nào, để HS sẵn sàng khắc phục, tìm cách bù đắp những thiếu hụt, hạn chế trong kiến thức; Là người có khả năng hướng dẫn cho HS kỹ năng học tập tốt, bao gồm kỹ năng tự xử lý thông tin, xử lý các tình huống... Điều này có tác dụng rất lâu dài đối với HS sau này, rèn luyện cho các em khả năng tự học, tự nghiên cứu.

Sự phối hợp chặt chẽ GDKNS với các hoạt động giáo dục vốn đã được lồng ghép vào chương trình giáo dục từ nhiều năm nay như giáo dục bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, giáo dục pháp luật... sẽ tạo nhiều cơ hội và điều kiện để triển khai GDKNS. Tuy nhiên, khi thực hiện nhiệm vụ này, cán bộ quản lý, GV còn gặp nhiều khó khăn (chưa có tài liệu cho GV và học sinh, kế hoạch thực hiện, tiêu chí đánh giá...). Tổ chức GDKNS có những đặc thù riêng khác với các hoạt động giáo dục khác, nội dung giáo dục không chỉ diễn ra trong môn học mà còn thông qua một số hoạt động khác (hoạt động ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...) cho nên phải tính đến cơ sở vật chất, kinh phí thực hiện.

Ý nghĩa, tầm quan trọng của KNS và GDKNS chưa được một bộ phận cán bộ quản lý và GV nhận thức đúng mức. Họ còn nhiều lúng túng trong việc tổ chức GDKNS qua các hoạt động thích hợp; chưa tận dụng được những lợi thế trong giảng dạy các môn học để GDKNS cho HS. Các điều kiện tối thiểu để tiến hành giáo dục KNS trong nhà trường, trước hết là tài liệu cho GV và cho HS còn hạn chế.

### 3.2. Nội dung quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS cho giáo viên THCS

- *Xác định nhu cầu, nội dung bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV*

+ Căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung, chương trình GDKNS cho HS;

+ Thông qua khảo sát thực trạng về nhu cầu của GV.

- *Lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV*

Khi xây dựng kế hoạch quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV, hiệu trưởng THCS cần lưu ý đến các yếu tố cấu thành kế hoạch quản lý bao gồm: Các dự kiến về mục tiêu, chỉ tiêu, kết quả đạt tới; Tiến độ về thời gian; Mô hình hóa nội dung công việc, người thực hiện và các điều kiện khả thi; Chương trình hóa hành động.

- *Quản lý nội dung bồi dưỡng*

Trường THCS tổ chức giảng dạy nội dung GDKNS cho HS lựa chọn theo chương trình môn Giáo dục công dân, Sinh học, Ngữ văn, Địa lí và Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Chương trình dạy học là văn bản có tính chất pháp lệnh của Nhà nước. Chương trình quy định nội dung, thời gian, số tiết, phương pháp, hình thức dạy học cụ thể cho từng môn học.

- *Quản lý thực hiện tốt chương trình giảng dạy thể hiện những điểm sau đây:*

+ Đảm bảo đủ nội dung, đúng kiến thức theo đúng quy định.

+ Nắm vững chương trình dạy học và triển khai đúng lộ trình, giúp GV có ý thức cao và nghiêm túc thực hiện chương trình.

+ Trường giám sát việc thực hiện chương trình của GV qua thời gian biểu.

+ Kịp thời triển khai những thay đổi về nội dung chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

+ Trường có biện pháp xử lý kịp thời việc thực hiện không đúng tiến độ phân phối chương trình của GV.

+ Tạo điều kiện để nội dung các môn học có sự gắn kết giữa lí thuyết và thực hành.

Quản lý nội dung GDKNS trong nhà trường đòi hỏi người hiệu trưởng không chỉ quản lý việc thực hiện nội dung, chương trình của các môn học chiếm ưu thế, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp mà còn đòi hỏi người hiệu trưởng quản lý một phạm vi nội dung rộng lớn hơn trong nội dung GDKNS được GV các bộ môn chú ý khai thác đưa vào bài giảng, các chủ điểm tháng được nhà trường xây dựng hướng tới tích hợp liên môn và giúp HS giải quyết các vấn đề thực tế.

- *Quản lý đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức GDKNS cho HS THCS*

Trong đổi mới phương pháp GDKNS cho HS, GV là chủ thể có vai trò trực tiếp đến chất lượng giáo dục cũng như sự thành công của việc đổi mới phương pháp giáo dục (Nguyễn Dục Quang, 2010). Vì vậy, trọng tâm của quản lý đổi mới phương pháp GDKNS cho HS là quản lý hoạt động giảng dạy của GV. Hiệu trưởng cần có các biện pháp quản lý thích hợp, tạo điều kiện thúc đẩy và đi tiên phong trong quá trình thực hiện đổi mới, GV phải được hướng dẫn và cung cấp phương tiện. Quản lý thực hiện đổi mới phương pháp GDKNS cho HS bao gồm các nội dung sau đây:

- + Xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp GDKNS cho HS.
- + Quán triệt cho GV về tinh thần đổi mới phương pháp GDKNS cho HS.
- + Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phương tiện giáo dục mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong GDKNS (từ khâu chuẩn bị bài, tổ chức giảng dạy trên lớp, kiểm tra đánh giá HS, lưu giữ sản phẩm giảng dạy).
- + Thường xuyên giám sát, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp GDKNS cho HS.
- + Hình thức GDKNS cho HS THCS rất phong phú và đa dạng, không chỉ đóng khung trong các trường học với các giờ giảng trên lớp mà còn đưa các nội dung, chủ đề giáo dục vào mọi hoạt động thực tiễn của cá nhân và tập thể HS tại trường lớp, ngoài xã hội qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như: sinh hoạt dã ngoại, lao động công ích, thể thao, văn nghệ, tham quan (Nguyễn Thanh Bình, 2009).

*- Quản lý các điều kiện đảm bảo cho hoạt động GDKNS cho HS trường THCS đạt kết quả*

+ Đảm bảo các điều kiện thực hiện hoạt động GDKNS chính là việc chủ thể quản lý thiết lập, tạo dựng, duy trì và phát triển các điều kiện về vật chất (CSVC, tài chính) và phi vật chất (cơ chế, chính sách, văn hóa tổ chức, hệ thống thông tin trong QL...), đảm bảo cho hoạt động GDKNS diễn ra thuận lợi, đạt mục tiêu.

+ Nội dung đảm bảo các điều kiện thực hiện hoạt động GDKNS bao gồm: Xây dựng hệ thống CSVC hỗ trợ quá trình tổ chức GDKNS; Tạo dựng cơ chế làm việc hiệu quả, thiết lập mối liên kết mật thiết giữa các thành viên (CBQL - GV, GV - HS, Nhà trường - các lực lượng bên ngoài...) trong đó đặc biệt chú trọng mối quan hệ giữa GV và HS; Xây dựng bầu không khí tập thể lành mạnh, dân chủ, tạo điều kiện để mỗi thành viên hướng tới việc hoàn thiện hoạt động GDKNS; Xây dựng hệ thống thông tin và cơ chế phản hồi có hiệu quả; Kiến tạo các giá trị văn hóa trong tổ chức, tạo tiền đề cho HS tự tin lĩnh hội tri thức.

*- Kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV*

- + Kiểm tra đánh giá trạng thái ban đầu của kế hoạch.
- + Kiểm tra đánh giá tiến độ (chú trọng hiệu quả, chất lượng bồi dưỡng).
- + Phát hiện sai sót, lệch lạc... điều chỉnh uốn nắn kịp thời.
- + Sơ kết, tổng kết định kỳ, quan tâm nhiều đến năng lực GDKNS của GV sau thời gian đầu bồi dưỡng.

### ***3.3. Đề xuất một số biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV THCS trong bối cảnh mới***

#### ***3.3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp***

*- Bảo đảm tính mục tiêu*

Mục tiêu giáo dục THCS đã được ghi trong Luật Giáo dục và Điều lệ trường THCS là nhằm giúp HS củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học THPT, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

*- Bảo đảm tính thực tiễn*

Nguyên tắc này đòi hỏi những biện pháp đề xuất phải được tổng kết từ thực tiễn và đòi hỏi khách quan từ cuộc sống, đổi mới tư duy, nhanh nhạy phát hiện các vấn đề nảy sinh của thực tiễn quản lí.

- Bảo đảm tính hệ thống

GDKNS nằm trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, nên việc quản lí GDKNS cho HS THCS theo tiếp cận năng lực cũng phải đặt trên nền tảng mang tính hệ thống của chương trình giáo dục phổ thông. Điều đó có nghĩa là quản lí GDKNS cho HS THCS theo tiếp cận năng lực phải lưu ý mối quan hệ giữa các môn học, mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành quá trình giáo dục THCS. Tính hệ thống thể hiện ở chỗ các biện pháp được đề xuất đi từ cái chung đến cái riêng, từ cấp độ rộng đến cấp độ hẹp.

- Bảo đảm tính hiệu quả

Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất phải đem lại hiệu quả cao trong quản lí hoạt động GDKNS cho HS THCS theo tiếp cận năng lực; góp phần nâng cao chất lượng GDKNS cho HS.

### 3.3.2. Một số biện pháp bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

*Biện pháp 1: Đẩy mạnh bồi dưỡng, tăng cường nhận thức cho GV về tầm quan trọng của việc GDKNS cho HS*

Xác định rõ công tác GDKNS là một công tác của nhà trường, của các lực lượng giáo dục. Một tập thể sư phạm đoàn kết, gắn bó thì hiệu quả công tác giáo dục cao. Công tác GDKNS là một công tác còn rất mới trong nhà trường THCS vì vậy cần xây dựng ý thức cộng đồng trách nhiệm, tinh thần phối hợp nhịp nhàng.

Cụ thể, người hiệu trưởng cần:

- Tổ chức hội thảo để GV tọa đàm về tầm quan trọng của công tác GDKNS cho HS THCS, từ đó GV có ý thức tự học, tự trau dồi kiến thức, kĩ năng GD KNS cho HS.

- Nhân rộng những nhân tố tích cực trong việc giáo dục, rèn KNS cho HS.

- Tuyên truyền cho mọi lực lượng trong và ngoài nhà trường nhận thức đầy đủ và có quan điểm đúng đắn rõ ràng về vai trò của công tác GDKNS cho HS.

*Biện pháp 2: Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực GD KNS cho GV THCS*

- Tuân thủ nội dung của chức năng kế hoạch hóa để xác định mục tiêu, xác định nội dung và phương thức việc thực hiện bồi dưỡng cũng như chuẩn bị các điều kiện cho việc hiện thực kế hoạch bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV THCS.

- Phân tích nhu cầu của GV và khả năng để xác định mục tiêu, nội dung của kế hoạch bồi dưỡng.

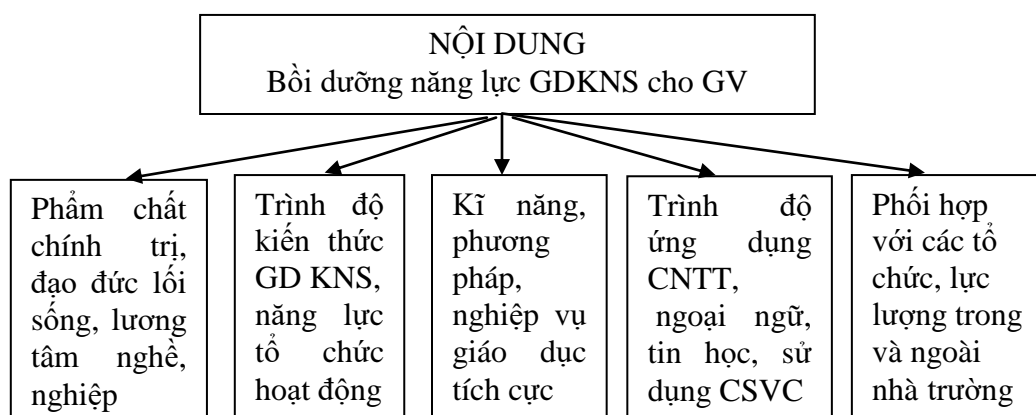
- Xác định các đối tượng cụ thể cần đào tạo, bồi dưỡng.

- Dự kiến hình thức tổ chức: Hội thảo chuyên đề, mời chuyên gia, xây dựng giờ học mẫu, hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập...

- Dự kiến các nguồn lực để thực hiện công việc bồi dưỡng gồm có tài lực, vật lực, người thực hiện, dự kiến thời gian.

*Biện pháp 3: Lựa chọn, xác định nội dung bồi dưỡng năng lực GD KNS cho GV theo định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục*

Nội dung bồi dưỡng năng lực GDKNS cho đội ngũ GV thể hiện qua sơ đồ sau:



- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, lương tâm nghề nghiệp cho GV đó là: Bồi dưỡng phẩm chất của người công dân; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nước, yêu nghề.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhà giáo, đó là sự mẫu mực, vị tha, khiêm tốn và tận tụy, yêu nghề và hết lòng vì thế hệ trẻ. Bồi dưỡng lí tưởng gắn liền với việc bồi dưỡng những phẩm chất nghề nghiệp của GV, bao gồm: tinh thần tự lực, ý chí vượt khó và sáng tạo, tinh thần đoàn kết tương trợ, hợp tác, ý thức tổ chức kỉ luật, sự mẫu mực về mọi mặt.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức GD KNS, năng lực tổ chức hoạt động bao gồm: kiến thức về các nhóm KNS; năng lực thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục; năng lực xử lí thông tin phản hồi.

- Đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, phương pháp, nghiệp vụ giáo dục tích cực; kĩ năng khai thác và sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại.

- Bồi dưỡng kiến thức tin học: Ngày nay công nghệ thông tin đã tác động sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội và giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và dạy học ngày càng trở nên quan trọng. Vì vậy, bồi dưỡng tin học cho đội ngũ GV là hết sức cần thiết. Các nhà trường cần chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, tích cực tổ chức các lớp bồi dưỡng tại trường để giúp GV khai thác mạng internet, khai thác các nguồn học liệu mở, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục.

- Bồi dưỡng các kiến thức bổ trợ khác nhằm làm phong phú thêm vốn kiến thức, hiểu biết xã hội, hỗ trợ cho hoạt động dạy học và giáo dục HS.

*Biện pháp 4: Đa dạng hóa phương pháp, hình thức, tăng cường huy động các nguồn lực tạo điều kiện cho hoạt động bồi dưỡng năng lực GD KNS cho GV*

- Đa dạng hóa phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng năng lực GD KNS cho GV có thể dưới các hình thức: Hội thảo chuyên đề, mời chuyên gia về bồi dưỡng năng lực GD KNS, các hoạt động vui chơi giải trí, tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, tham quan, du lịch, cắm trại...

- Tăng cường các nguồn lực về kinh phí, CSVC tạo điều kiện cho hoạt động bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV là các yếu tố để tạo động lực cho đội ngũ GV học tập, bồi dưỡng.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, quan tâm, động viên, ghi nhận và khen thưởng kịp thời đối với GV đạt thành tích trong công tác bồi dưỡng năng lực GDKNS.

- Phối kết hợp với các cơ quan, đoàn thể địa phương, lãnh đạo cấp trên cùng hỗ trợ về nhân lực, nguồn lực, kinh phí cho các chương trình bồi dưỡng GV đặc biệt là bồi dưỡng GD KNS cho GV.

*Biện pháp 5: Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng GD KNS cho GV*

- Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ CBQL và GV hiểu rõ vai trò, mục tiêu, ý nghĩa của công tác kiểm tra - đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực GD KNS cho GV.

- Hằng năm, tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ công tác viên thanh kiểm tra nắm được quy trình, phương pháp, các bước của hoạt động kiểm tra - đánh giá công tác bồi dưỡng GV.

- Lập kế hoạch kiểm tra - đánh giá theo mỗi năm học hoặc theo chu kỳ năm học.

- Tập trung vào việc kiểm tra theo hướng biến việc kiểm tra của ban giám hiệu, tổ trưởng, nhóm thành hoạt động tự kiểm tra của GV.

#### **4. Kết luận**

Năng lực giáo dục của đội ngũ GV là vấn đề quan trọng hàng đầu, đồng thời cũng là lẽ sống còn của các cơ sở giáo dục. Quản lý bồi dưỡng năng lực GDKNS cho GV nói chung, cho GV dạy KNS nói riêng là nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, góp phần quyết định nâng cao chất lượng giáo dục, là yêu cầu cấp bách trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, đòi hỏi phải giải quyết triệt để cả về lí luận và thực tiễn.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Nguyễn Thanh Bình (2008). *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

Nguyễn Tùng Lâm (2013). Tay nghề nhà giáo là nhân tố quyết định nâng cao chất lượng giáo dục. *Tạp chí điện tử Giáo dục*.

Nguyễn Đức Quang (2010). *Hướng dẫn thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh.

## **SUMMARY**

### **ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOFT SKILL TRAINING FOR SECONDARY SCHOOL TEACHERS MEETING THE REQUIREMENTS OF EDUCATIONAL INNOVATION**

Soft skill is an important component of human personality, especially in modern society. Training soft skill becomes a new goal and task in the 2018 general education programme. The vital factor that makes the implementation of the project successful is the teaching body of whom secondary school teachers must have sufficiently new competencies to fulfill new tasks. The article discusses the competences of training soft skill and the method of administrative management of soft skill training for secondary school teachers meeting the requirements of educational innovation.

**Keywords:** Soft skill; competence of training soft skill; secondary school teachers.